

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2444/SYT-NVY
V/v rà soát, thống kê các đối tượng
tiêm vắc xin phòng COVID-19

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 7 năm 2021

Kính gửi:

- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

Thực hiện Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022; Để có số liệu xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, Sở Y tế Hà Tĩnh đề nghị các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo thực hiện rà soát, tổng hợp số lượng đối tượng chưa được tiêm vắc xin COVID-19 (*cả mũi 1 và mũi 2*) theo biểu mẫu gửi kèm, cụ thể:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã rà soát, tổng hợp số lượng các đối tượng tiêm trên địa bàn (bao gồm cả các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị do cấp huyện quản lý và các cơ quan, đơn vị do Trung ương, tỉnh quản lý đóng trên địa bàn). (*Biểu mẫu báo cáo theo phụ lục 1 đính kèm*).

Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh rà soát các đối tượng tiêm trực thuộc quản lý theo địa bàn từng huyện, thành phố, thị xã gửi UBND cấp huyện để tổng hợp vào số liệu chung của UBND cấp huyện.

Các sở, ban ngành cấp tỉnh và cơ quan, doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn thành phố tổng hợp báo cáo gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và Sở Y tế.

2. Lực lượng Quân đội, Công an (Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, lực lượng Hải quân, Cảnh sát biển) tổng hợp số lượng đối tượng tiêm của ngành theo đơn vị cấp tỉnh và địa bàn từng huyện, thành phố, thị xã. (*Biểu mẫu báo cáo theo phụ lục 2 đính kèm*).

Báo cáo (*bao gồm cả file excel đính kèm*) gửi về Sở Y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật **trước ngày 21/7/2021**. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổng hợp báo cáo (*theo phụ lục 3 đính kèm*) gửi Sở Y tế **trước ngày 23/7/2021**. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (BS Nguyễn Đình Du, số điện thoại 0913.436.766) để được hướng dẫn, hỗ trợ. Số liệu báo cáo của các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND cấp huyện là cơ sở để Sở Y tế phân bổ vắc xin theo địa bàn từng huyện, thành phố, thị xã. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh chịu trách nhiệm hoàn toàn về số liệu báo cáo của địa phương, đơn vị mình quản lý.

Đề nghị các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND huyện, thành phố, thị xã quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (đề b/c);
- Các Phó giám đốc Sở;
- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTYT các huyện, TP, TX;
- Công TTĐT Sở Y tế;
- Lưu VT, NVY.

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tuấn

Phụ lục 1: Biểu mẫu báo cáo dành cho UBND các huyện, thành phố, thị xã

UBND HUYỆN/TP/TX

.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

....., ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Thông kê đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn

Thực hiện Văn bản số /SYT-NVY ngày /7/2021 của Sở Y tế về việc rà soát, thống kê các đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19, UBND huyện/TP/TX báo cáo thống kê đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn (có file excel tổng hợp gửi kèm), cụ thể như sau:

TT	Đối tượng	Số lượng		Tổng số	Ghi chú
		Chưa tiêm mũi 1	Chưa tiêm mũi 2		
A	ĐỐI TƯỢNG TRÊN 18 TUỔI				
1	Người làm việc trong các cơ sở y tế, ngành y tế. Bao gồm:				
	- Công lập, trong đó:				
	+ <i>Tuyến tỉnh</i>				
	+ <i>Tuyến huyện</i>				
	+ <i>Tuyến xã</i>				
	-Ngoài công lập				
2	Người tham gia phòng chống dịch, bao gồm:				
	- Thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch, trong đó:				
	+ <i>Cấp tỉnh</i>				
	+ <i>Cấp huyện</i>				
	+ <i>Cấp xã</i>				
	- Người làm việc ở các khu cách ly				
	- Người làm nhiệm vụ truy vết, điều tra dịch tễ				
	- Tổ COVID dựa vào cộng đồng				
	- Tình nguyện viên				
	- Phóng viên				
3	Người làm việc trong các cơ quan Ngoại giao, trong đó:				
	Nhân viên, cán bộ ngoại giao của Việt Nam và thân nhân được cử đi nước ngoài				
	Người làm việc trong các cơ quan Ngoại giao, Lãnh sự, các tổ chức quốc tế hoạt động tại Việt Nam				
4	Hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh				
5	Người cung cấp dịch vụ thiết yếu, trong đó:				
	Hàng không				

	Vận tải				
	Du lịch				
	Cung cấp dịch vụ điện, nước				
6	Người làm việc tại các cơ quan, đơn vị thường xuyên tiếp xúc với nhiều người, trong đó:				
	Giáo viên, người làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo				
	Học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục, đào tạo				
	Người làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính				
	Người làm việc tại các tổ chức hành nghề luật sư, công chứng, đấu giá...				
7	Người mắc các bệnh mạn tính; Người trên 65 tuổi. Trong đó:				
	Người mắc các bệnh mạn tính				
	Người trên 65 tuổi				
8	Người sinh sống tại các vùng có dịch				
9	Người nghèo, các đối tượng chính sách xã hội. Trong đó:				
	Người nghèo				
	Các đối tượng chính sách xã hội				
10	Người công tác, học tập, lao động có yếu tố nước ngoài, trong đó:				
	Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi công tác, học tập, lao động ở nước ngoài hoặc có nhu cầu xuất cảnh để công tác, học tập và lao động ở nước ngoài				
	Chuyên gia nước ngoài làm việc tại Việt Nam				
11	Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ thiết yếu, bán lẻ, bán buôn, người dân sống ở vùng du lịch. Trong đó:				
	Người lao động, thân nhân người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, doanh nghiệp kinh doanh vận tải, tín dụng, du lịch...)				
	Kinh doanh cơ sở lưu trú				
	Kinh doanh ăn uống				
	Ngân hàng				
	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dược, vật tư y tế				
	Cơ sở bán lẻ, bán buôn, chợ, công trình xây dựng				
	Người dân ở vùng, khu du lịch				
12	Các chức sắc, chức việc các tôn giáo				
13	Người lao động tự do				

14	Các đối tượng không thuộc các nhóm trên (từ 18 đến 65 tuổi)				
B	NGƯỜI TỪ 12-18 TUỔI				
1	Người từ 12-18 tuổi				
	Tổng				

UBND huyện/TP/TX báo cáo để Sở Y tế tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
-
- Lưu:.....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phụ lục 2: Biểu mẫu báo cáo cho lực lượng Quân đội, Công an

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....

Số: /BC-.....

....., ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Thống kê đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19

Thực hiện Văn bản số /SYT-NVY ngày /7/2021 của Sở Y tế về việc rà soát, thống kê các đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19, báo cáo thống kê đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19 theo địa bàn từng huyện, thành phố, thị xã (có file excel tổng hợp gửi kèm); cụ thể như sau:

STT	Địa phương	Số lượng		Tổng số	Ghi chú
		Chưa tiêm mũi 1	Chưa tiêm mũi 2		
1	TP Hà Tĩnh				
2	TX Hồng Lĩnh				
3	TX Kỳ Anh				
4	Huyện Nghi Xuân				
5	Huyện Can Lộc				
6	Huyện Thạch Hà				
7	Huyện Đức Thọ				
8	Huyện Hương Sơn				
9	Huyện Hương Khê				
10	Huyện Vũ Quang				
11	Huyện Lộc Hà				
12	Huyện Cẩm Xuyên				
13	Huyện Kỳ Anh				
14	Cấp tỉnh				
	Tổng				

..... báo cáo để Sở Y tế tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
-
- Lưu:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phụ lục 3: Biểu mẫu báo cáo cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
SỞ Y TẾ HÀ TĨNH **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-TTKSBT

Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Tổng hợp đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Văn bản số /SYT-NVY ngày /7/2021 của Sở Y tế về việc rà soát, thống kê các đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật báo cáo tổng hợp đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh (có file excel tổng hợp gửi kèm), cụ thể như sau:

TT	Đối tượng	Số lượng		Tổng số	Ghi chú
		Chưa tiêm mũi 1	Chưa tiêm mũi 2		
A	ĐỐI TƯỢNG TRÊN 18 TUỔI				
1	Người làm việc trong các cơ sở y tế, ngành y tế. Bao gồm:				
	- Công lập, trong đó:				
	+ <i>Tuyến tỉnh</i>				
	+ <i>Tuyến huyện</i>				
	+ <i>Tuyến xã</i>				
	- Ngoài công lập				
2	Người tham gia phòng chống dịch, bao gồm:				
	- Thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch, trong đó:				
	+ <i>Cấp tỉnh</i>				
	+ <i>Cấp huyện</i>				
	+ <i>Cấp xã</i>				
	- Người làm việc ở các khu cách ly				
	- Người làm nhiệm vụ truy vết, điều tra dịch tễ				
	- Tổ COVID dựa vào cộng đồng				
	- Tình nguyện viên				
	- Phóng viên				
3	Lực lượng Quân đội				
	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh				
	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng				
	Lực lượng Hải Quân				
	Cảnh sát biển				
4	Lực lượng Công an				
5	Người làm việc trong các cơ quan Ngoại giao, trong đó:				
	Nhân viên, cán bộ ngoại giao của Việt Nam và thân nhân được cử đi nước ngoài				
	Người làm việc trong các cơ quan Ngoại giao, Lãnh sự, các tổ chức quốc tế hoạt động tại Việt Nam				

6	Hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh				
7	Người cung cấp dịch vụ thiết yếu, trong đó:				
	Hàng không				
	Vận tải				
	Du lịch				
	Cung cấp dịch vụ điện, nước				
8	Người làm việc tại các cơ quan, đơn vị thường xuyên tiếp xúc với nhiều người, trong đó:				
	Giáo viên, người làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo				
	Học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục, đào tạo				
	Người làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính				
	Người làm việc tại các tổ chức hành nghề luật sư, công chứng, đấu giá...				
9	Người mắc các bệnh mạn tính; Người trên 65 tuổi. Trong đó:				
	Người mắc các bệnh mạn tính				
	Người trên 65 tuổi				
10	Người sinh sống tại các vùng có dịch				
11	Người nghèo, các đối tượng chính sách xã hội. Trong đó:				
	Người nghèo				
	Các đối tượng chính sách xã hội				
12	Người công tác, học tập, lao động có yếu tố nước ngoài, trong đó:				
	Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi công tác, học tập, lao động ở nước ngoài hoặc có nhu cầu xuất cảnh để công tác, học tập và lao động ở nước ngoài				
	Chuyên gia nước ngoài làm việc tại Việt Nam				
13	Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ thiết yếu, bán lẻ, bán buôn, người dân sống ở vùng du lịch. Trong đó:				
	Người lao động, thân nhân người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, doanh nghiệp kinh doanh vận tải, tín dụng, du lịch...)				
	Kinh doanh cơ sở lưu trú				
	Kinh doanh ăn uống				
	Ngân hàng				
	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dược, vật tư y tế				
	Cơ sở bán lẻ, bán buôn, chợ, công trình xây dựng				
	Người dân ở vùng, khu du lịch				
14	Các chức sắc, chức việc các tôn giáo				
15	Người lao động tự do				

16	Các đối tượng không thuộc các nhóm trên (từ 18 đến 65 tuổi)				
B	NGƯỜI TỪ 12-18 TUỔI				
1	Người từ 12-18 tuổi				
	Tổng				

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
-
- Lưu:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)